

[English below]

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI

1. Hành trình áp dụng: Tất cả các hành trình nội địa (ngoại trừ hành trình từ/đến Côn Đảo)

2. Ngày bay và số hiệu chuyến bay áp dụng:

Các chặng bay giữa Hà Nội/ Tp. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng/Đà Lạt/Huế/Nha Trang/Phú Quốc /Quy Nhơn

Chặng bay	Ngày bay
Từ Hà Nội/Tp. Hồ Chí Minh đến Đà Nẵng/Nha Trang/Huế	Thứ 2, thứ 3, thứ 4, chủ nhật
Từ Đà Nẵng/Phú Quốc/Nha Trang/Đà Lạt/Quy Nhơn/Huế đến Hà Nội/Tp. Hồ Chí Minh	Thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6

Hành trình	Chuyến bay áp dụng
Hà Nội - Đà Nẵng	VN157, VN7151, VN7197, VN156, VN194, VN7155, VN7192, VN7159, VN179, VN193, VN195, VN197, VN199, VN6071, VN7083, VN7161, VN7163, VN7165, VN7173, VN7175, VN7187, VN7191, VN7193, VN158, VN160, VN164, VN196, VN198, VN6070, VN7082, VN7150, VN7154, VN7156, VN7160, VN7162, VN7176, VN7196
Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh	VN205, VN243, VN267, VN6025, VN206, VN224, VN270, VN6002, VN221, VN263, VN265, VN220, VN256, VN260, VN219, VN258, VN262, VN291, VN7253, VN7255, VN290
Tp. Hồ Chí Minh - Đà Nẵng	VN6529, VN101, VN106, VN110, VN142, VN146, VN148, VN6528, VN6518, VN7133, VN107, VN109, VN113, VN143
Chặng bay khác	Tất cả chuyến bay

Chặng bay	Ngày trong tuần áp dụng
Từ Hà Nội đến Đà Nẵng/Huế/Nha Trang Từ Tp. Hồ Chí Minh đến Đà Nẵng/Đà Lạt/Huế/Nha Trang/Phú Quốc/Quy Nhơn	Thứ 5, thứ 6, thứ 7
Từ Đà Nẵng/Huế/Nha Trang đến Hà Nội Từ Đà Nẵng/Đà Lạt/Huế/Nha Trang/Phú Quốc/Quy Nhơn đến Tp. Hồ Chí Minh	Thứ 7, Chủ nhật, thứ 2

Hành trình	Chuyến bay áp dụng
Hà Nội - Huế	VN1541, VN1548
Hà Nội - Đà Nẵng	VN7151, VN193, VN7155, VN7165, VN7183, VN7193, VN7197, VN7199, VN154, VN156, VN7150, VN7158, VN7164, VN7176, VN7192
Hà Nội - Nha Trang	VN7557, VN7555, VN1561, VN1563, VN7552, VN7554, VN7562, VN7568, VN1562
Tp. Hồ Chí Minh - Đà Lạt	VN1380, VN7382, VN7383, VN1381
Tp. Hồ Chí Minh - Huế	VN1366, VN1376, VN1378, VN1377, VN1379
Tp. Hồ Chí Minh - Phú Quốc	VN6501, VN1821, VN1835, VN1834
Tp. Hồ Chí Minh - Huế	VN1392, VN7626
Tp. Hồ Chí Minh - Đà Nẵng	VN106, VN148, VN7110, VN6528, VN6518, VN101, VN107, VN110, VN7133, VN6529, VN6519
Tp. Hồ Chí Minh - Nha Trang	VN1340, VN6150, VN1350, VN6151, VN1351, VN1341

Các chặng bay khác (ngoại trừ hành trình đi từ/đến Côn Đảo): Áp dụng tất cả các số hiệu chuyến bay và ngày bay

3. Giai đoạn không áp dụng

Chặng bay	Từ	Đến
Từ Hà Nội đến Đà Nẵng/Đà Lạt/Nha Trang/Phú Quốc/Huế/Quy Nhơn/Chu Lai/Tuy Hòa	04/04/2025	05/04/2025
Từ Hải Phòng/Cần Thơ/Nha Trang/Vân Đồn/Đà Lạt/Vinh/Thanh Hóa đến Đà Nẵng	25/04/2025	02/05/2025
Từ Huế đến Đà Lạt	23/05/2025	15/08/2025
Từ Tp. Hồ Chí Minh/Thanh Hóa/Cần Thơ/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng đến Phú Quốc	29/08/2025	31/08/2025
Từ Hải Phòng/Vinh đến Nha Trang/Đà Lạt/Phú Quốc	31/12/2025	31/12/2025
Từ Thanh Hóa đến Đà Lạt		
Từ Đà Nẵng/Đà Lạt/Nha Trang/Phú Quốc/Huế/Quy Nhơn/Chu Lai/Tuy Hòa đến Hà Nội	06/04/2025	07/04/2025
Từ Đà Nẵng đến Hải Phòng/Cần Thơ/Nha Trang/Vân Đồn/Đà Lạt/Vinh/Thanh Hóa	29/04/2025	05/05/2025
Từ Đà Lạt đến Huế	25/05/2025	17/08/2025
Từ Phú Quốc đến Tp. Hồ Chí Minh/Thanh Hóa/Cần Thơ/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng	01/09/2025	03/09/2025
Từ Nha Trang/Đà Lạt/Phú Quốc đến Hải Phòng/Vinh		
Từ Đà Lạt đến Thanh Hóa		
Từ Tp. Hồ Chí Minh đến Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Ban Mê Thuật/Pleiku/Đồng Hới/Thanh Hóa/Vân Đồn/Chu Lai/Quy Nhơn/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng/Cà Mau/Tuy Hòa	04/04/2025	05/04/2025
Từ Hà Nội đến Vinh/Cần Thơ/Đồng Hới/Điện Biên	25/04/2025	05/05/2025
Từ Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Đà Nẵng đến Ban Mê Thuật/Pleiku	23/05/2025	15/08/2025
Từ Thanh Hóa đến Ban Mê Thuật	29/08/2025	31/08/2025
	31/12/2025	31/12/2025
Từ Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Ban Mê Thuật/Pleiku/Đồng Hới/Thanh Hóa/Vân Đồn/Chu Lai/Quy Nhơn/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng/Cà Mau/Tuy Hòa đến Tp. Hồ Chí Minh	06/04/2025	07/04/2025
Từ Vinh/Điện Biên/Cần Thơ/Đồng Hới đến Hà Nội	25/04/2025	05/05/2025
Từ Ban Mê Thuật/Pleiku đến Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Đà Nẵng	25/05/2025	17/08/2025
Từ Ban Mê Thuật đến Thanh Hóa	01/09/2025	03/09/2025

PROMOTION TERMS AND CONDITIONS

1. Applicable routes: All domestic routes, except for flights to/from Con Dao.

2. Promotion-eligible days and flight numbers:

Between Ha Noi/ Ho Chi Minh City and Da Nang/Da Lat/Hue/Nha Trang/Phu Quoc/Quy Nhon

Sectors	Travel days
<i>From</i> Ha Noi/Ho Chi Minh City <i>to</i> Da Nang/Nha Trang/Hue	Monday, Tuesday, Wednesday, Sunday
<i>From</i> Da Nang/Phu Quoc/Nha Trang/Da Lat/Quy Nhon/Hue <i>to</i> Ha Noi/Ho Chi Minh City	Tuesday, Wednesday, Thursday, Friday

Itinenaries	Applicable Flights
Ha Noi - Da Nang	VN157, VN7151, VN7197, VN156, VN194, VN7155, VN7192, VN7159, VN179, VN193, VN195, VN197, VN199, VN6071, VN7083, VN7161, VN7163, VN7165, VN7173, VN7175, VN7187, VN7191, VN7193, VN158, VN160, VN164, VN196, VN198, VN6070, VN7082, VN7150, VN7154, VN7156, VN7160, VN7162, VN7176, VN7196
Ha Noi - Ho Chi Minh City	VN205, VN243, VN267, VN6025, VN206, VN224, VN270, VN6002, VN221, VN263, VN265, VN220, VN256, VN260, VN219, VN258, VN262, VN291, VN7253, VN7255, VN290
Ho Chi Minh City - Da Nang	VN6529, VN101, VN106, VN110, VN142, VN146, VN148, VN6528, VN6518, VN7133, VN107, VN109, VN113, VN143
Other Flights	All flight numbers

Sectors	Travel days
<i>From</i> Ha Noi <i>to</i> Da Nang/Hue/Nha Trang; <i>From</i> Ho Chi Minh City <i>to</i> Da Nang/Da Lat/Hue/Nha Trang/Phu Quoc/Quy Nhon	Thursday, Friday, Saturday
<i>From</i> Da Nang/Hue/Nha Trang <i>to</i> Ha Noi <i>From</i> Da Nang/Da Lat/Hue/Nha Trang/Phu Quoc/Quy Nhon <i>to</i> Ho Chi Minh City	Saturday, Sunday, Monday

Itineraries	Applicable Flights
Ha Noi - Hue	VN1541, VN1548
Ha Noi - Da Nang	VN7151, VN193, VN7155, VN7165, VN7183, VN7193, VN7197, VN7199, VN154, VN156, VN7150, VN7158, VN7164, VN7176, VN7192
Ha Noi - Nha Trang	VN7557, VN7555, VN1561, VN1563, VN7552, VN7554, VN7562, VN7568, VN1562
Ho Chi Minh City - Da Lat	VN1380, VN7382, VN7383, VN1381
Ho Chi Minh City - Hue	VN1366, VN1376, VN1378, VN1377, VN1379
Ho Chi Minh City - Phu Quoc	VN6501, VN1821, VN1835, VN1834
Ho Chi Minh City - Hue	VN1392, VN7626
Ho Chi Minh City - Da Nang	VN106, VN148, VN7110, VN6528, VN6518, VN101, VN107, VN110, VN7133, VN6529, VN6519
Ho Chi Minh City - Nha Trang	VN1541, VN1548

Other itineraries (excluding flights to/from Con Dao): valid for all flight numbers and travel dates.

3. Non-eligible periods

Sectors	From	To
From Ha Noi to Da Nang/Da Lat/Nha Trang/Phu Quoc/Hue/Quy Nhon/Chu Lai/Tuy Hoa	04/04/2025	05/04/2025
From Hai Phong/Can Tho/Nha Trang/Van Don/Da Lat/Vinh/Thanh Hoa to Da Nang	25/04/2025	02/05/2025
From Hue to Da Lat	23/05/2025	15/08/2025
From Ho Chi Minh City/Thanh Hoa/Can Tho/Hue/Nha Trang/Da Lat/Da Nang to Phu Quoc	29/08/2025	31/08/2025
From Hai Phong/Vinh to Nha Trang/Da Lat/Phu Quoc	31/12/2025	31/12/2025
From Thanh Hoa to Da Lat		
From Da Nang/Da Lat/Nha Trang/Phu Quoc/Hue/Quy Nhon/Chu Lai/Tuy Hoa to Ha Noi	06/04/2025	07/04/2025
From Da Nang to Hai Phong/Can Tho/Nha Trang/Van Don/Da Lat/Vinh/Thanh Hoa	29/04/2025	05/05/2025
From Da Lat to Hue	25/05/2025	17/08/2025
From Phu Quoc to Ho Chi Minh City/Thanh Hoa/Can Tho/Hue/Nha Trang/Da Lat/Da Nang		
From Nha Trang/Da Lat/Phu Quoc to Hai Phong/Vinh	01/09/2025	03/09/2025
From Da Lat to Thanh Hoa		

Sectors	From	To
From Ho Chi Minh City to Ha Noi/Hai Phong/Vinh/Ban Me Thuot/Pleiku/Dong Hoi/Thanh Hoa/Van Don/Chu Lai/Quy Nhon/Hue/Nha Trang/Da Lat/Da Nang/Ca Mau/Tuy Hoa From Ha Noi to Vinh/Can Tho/Dong Hoi/Dien Bien From Ha Noi/Hai Phong/Vinh/Da Nang to Ban Me Thuot/Pleiku From Thanh Hoa to Ban Me Thuot	04/04/2025	05/04/2025
	25/04/2025	05/05/2025
	23/05/2025	15/08/2025
	29/08/2025	31/08/2025
	31/12/2025	31/12/2025
From Ha Noi/Hai Phong/Vinh/Ban Me Thuot/Pleiku/Dong Hoi/Thanh Hoa/Van Don/Chu Lai/Quy Nhon/Hue/Nha Trang/Da Lat/Da Nang/Ca Mau/Tuy Hoa to Ho Chi Minh City From Vinh/Dien Bien/Can Tho/Dong Hoi to Ha Noi From Ban Me Thuot/Pleiku to Ha Noi/Hai Phong/Vinh/Da Nang From Ban Me Thuot to Thanh Hoa	06/04/2025	07/04/2025
	25/04/2025	05/05/2025
	25/05/2025	17/08/2025
	01/09/2025	03/09/2025